TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 126/2022/QĐST-HNGĐ	*Đại Từ, ngày 09tháng11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 11năm 2022 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 131/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/10/2022về việc "*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thànhngày 01 tháng 11 năm 2022, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Phương N, sinh năm 1988

HKTT tại: Xóm T, xã Vạn Thọ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện nay: Tổ M, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị Thanh N – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư T – Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số 67 đường H, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: **Anh Lê Hồng V, sinh năm 1982**

HKTT tại: Tổ dân phố C, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về quyền trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:Chị Đặng Phương N và anh Lê Hồng V thống nhất thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn đối với cháu Lê Quang H, sinh ngày 15/7/2010 từ anh Lê Hồng V sang cho chị Đặng Phương N. Chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh V không trực tiếp nuôi cháu H nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:Chị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004009, ngày 10/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ. Số tiền 150.000đ còn lại theo biên lai hoàn trả chị N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ
- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- L- u hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Khánh